

Số: **2 7 7 3/QĐ-BCT**

Hà Nội, ngày **10** tháng **12** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ công tác liên Bộ để triển khai Đề án tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử về Hiệp định thương mại tự do Việt Nam (FTAP) giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2035

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật số 76/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội về Luật tổ chức chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP);

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-BCT ngày 01/3/2019 của Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của Bộ Công Thương và Quyết định số 2091/QĐ-BCT ngày 06 tháng 8 năm 2020 về Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3777/QĐ-BCT ngày 02/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Chính sách thương mại đa biên;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1718/QĐ-BCT ngày 06/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Đề án tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử về Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam (FTAP) giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2035;

Căn cứ chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh tại công văn số 3027/VPCP-QHQT ngày 08/5/2021 về Đề án tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển FTAP;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công tác liên Bộ để triển khai Đề án tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử về Hiệp định thương mại tự do Việt Nam (FTAP) giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2035 kèm theo Quyết định số 1718/QĐ-BCT ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (sau đây lần lượt gọi tắt là Tổ công tác và Đề án).

Điều 2. Các thành viên Tổ công tác là đại diện của các Bộ, ngành có tên trong Danh sách được ban hành tại Phụ lục kèm theo (Phụ lục 1). Tổ công tác có thể được điều chỉnh hoặc bổ sung thêm đại diện từ các cơ quan liên quan để đảm bảo tính phù hợp với yêu cầu hoạt động theo từng giai đoạn của Đề án.

Tổ công tác hoạt động theo Quy chế được ban hành kèm theo (Phụ lục 2).

Điều 3. Lãnh đạo các đơn vị theo lĩnh vực chuyên môn phụ trách, có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện để Tổ công tác hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các thành viên theo Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Thứ trưởng;
- Các Bộ: TC, KHĐT, NN&PTNT, TNMT, LĐ-TB&XH, KH&CN, CA, TTTT, NG, TP, VHTTDL, NHNN;
- Đài truyền hình VN, Đài tiếng nói VN, TTX VN;
- Các đ/v: ĐB, AP, AM, XNK, TMĐT&KTS, XTTM, PVTM, CT&BVNTD, VPB, TC&ĐMDN, TTTT CN&TM;
- Lưu: VT, ĐB (2).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh

PHỤ LỤC 1

Danh sách các thành viên Tổ công tác liên Bộ để triển khai Đề án tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử về Hiệp định thương mại tự do Việt Nam (FTAP) giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2035

(Kèm theo Quyết định số 2773 /QĐ-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021)

TT	Họ và tên	Chức danh, Nơi công tác	Nhiệm vụ
1.	Ngô Chung Khanh	Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên, Bộ Công Thương Điện thoại: 0949076688 Email: khanhnc@moit.gov.vn	Tổ trưởng
2.	Nguyễn Thị Minh Huyền	Phó Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương Điện thoại: 0912023686 Email: huyenntm@moit.gov.vn	Tổ phó
3.	Nguyễn Thị Minh Khuyên	Chuyên viên Phòng truyền thông, Văn phòng Bộ Công Thương Điện thoại: 0988224488 Email: KhuyenNTM@moit.gov.vn	Thành viên
4.	Nguyễn Minh Thành	Trưởng phòng Nghiệp vụ I, Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Bộ Công Thương Điện thoại: 0912096480 Email: thanhnm@moit.gov.vn	Thành viên
5.	Lê Huyền Trang	Chuyên viên Vụ Thị trường Châu Âu - Châu Mỹ, Bộ Công Thương Điện thoại: 0839101996 Email: trangleh@moit.gov.vn	Thành viên
6.	Lê Thị Mai Anh	Trưởng phòng Đông Nam Á, Nam Á và Hợp tác tiểu vùng, Vụ Thị trường Châu Á - Châu Phi, Bộ Công Thương Điện thoại: 024 22205430 / 0969558855 Email: anhltm@moit.gov.vn	Thành viên
7.	Trịnh Thị Thu Hiền	Trưởng Phòng Xuất xứ hàng hóa, Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương Điện thoại: +84 24 2220 5444 / 0915062011 Email: hienttt@moit.gov.vn	Thành viên

8.	Hoàng Thị Quỳnh Anh	Chuyên viên Phòng Pháp chế, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương Điện thoại: 0936563437 Email: AnhHtqu@moit.gov.vn	Thành viên
9.	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Chuyên viên Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng, Bộ Công Thương Điện thoại: 0973567830 Email: linhNTHM@moit.gov.vn	Thành viên
10.	Nguyễn Thị Minh Thúy	Giám đốc Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin xúc tiến thương mại, Cục Xúc tiến thương mại, Bộ Công Thương Điện thoại: 0968030576 Email: minhthuy035@gmail.com	Thành viên
11.	Nguyễn Văn Nghĩa	Chuyên viên Trung tâm tin học và Công nghệ số, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương Điện thoại: 0979345628 Email: nghianv@moit.gov.vn	Thành viên
12.	Đinh Thị Bảo Linh	Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương Điện thoại: 0983.083.918 Email: linhdtb@moit.gov.vn ; dinghblinh@gmail.com	Thành viên
13.	Nguyễn Vũ Thắng	Chuyên viên Vụ Chính sách thương mại đa biên, Bộ Công Thương Điện thoại: 0986999898 Email: thangnvu@moit.gov.vn	Thành viên
14.	Lê Huyền Nga	Chuyên viên Vụ Chính sách thương mại đa biên, Bộ Công Thương Điện thoại: 0906096369 Email: ngaleh@moit.gov.vn	Thành viên
15.	Trần Thị Thu Huyền	Trưởng Phòng Hội nhập tài chính đa phương, Vụ Hợp tác Quốc tế, Bộ Tài chính Điện thoại: 0989150803 Email: tranthuhuyen@mof.gov.vn	Thành viên
16.	Ngô Thị Hương Lan	Vụ Pháp chế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư Điện thoại: 08044145 / 0983124976 Email: huonglan@mpi.gov.vn	Thành viên

17.	Phạm Văn Duy	Phó Cục trưởng Cục chế biến và Phát triển thị trường nông sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Điện thoại: 0984119938 / 02437711112 Email: duypv.cb@mard.gov.vn	Thành viên
18.	Nguyễn Thị	Chuyên viên chính Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường Điện thoại: 0915433389 Email: nthi@monre.gov.vn	Thành viên
19.	Phạm Thị Chung	Chuyên viên Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Điện thoại: 0983756806 Email: chungpt@molisa.gov.vn	Thành viên
20.	Nguyễn Thị Mai Phương	Phụ trách Văn phòng TBT Việt Nam, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ Điện thoại: 0912750805 Email: maiphuong@tbt.gov.vn	Thành viên
21.	Nguyễn Quý Quyền	Chuyên viên Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Thông tin và truyền thông Điện thoại: 0913505553 / (024) 39449804 Email: nqquyen@mic.gov.vn	Thành viên
22.	Vũ Quốc Bình	Chuyên viên chính Vụ Hợp tác kinh tế đa phương, Bộ Ngoại giao Điện thoại: 0915.098.877 Email: BinhVu.ANU@gmail.com	Thành viên
23.	Trần Anh Tuấn	Trưởng phòng Pháp luật thương mại, tài chính quốc tế và Tổng hợp, Vụ Pháp luật quốc tế, Bộ Tư pháp Điện thoại: 0971945868 / (024) 62739450 Email: tuanta@moj.gov.vn	Thành viên
24.	Hoàng Khánh Ngọc	Phó Trưởng phòng An ninh công thương, Cục An ninh kinh tế, Bộ Công an Điện thoại: 0982140881 Email: khanhngoc140881@yahoo.com	Thành viên
25.	Trần Hoàng Nam	Chuyên viên chính Phòng Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ công, Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch	Thành viên

		Điện thoại: 0913559555 Email: tranhoangnam.khtc@bvhttdl.gov.vn	
26.	Lê Hoàng Chính Quang	Trưởng Phòng quản lý, vận hành các hệ thống thông tin, Cục Công nghệ thông tin, Ngân hàng Nhà nước Điện thoại: quang.le@sbv.gov.vn Email: 0912439966	Thành viên
27.	Đình Trần Việt	Phó Giám đốc Trung tâm Sản xuất và Phát triển nội dung số, Đài truyền hình Việt Nam Điện thoại: 0982109696 Email: tranviet@vtv.vn	Thành viên
28.	Xuân Thị Hồng Hà	Phó Trưởng Ban Thư ký biên tập, Đài tiếng nói Việt Nam Điện thoại: 0914813336 Email: thocvov@gmail.com	Thành viên
29.	Đỗ Thị Thảo Nguyễn	Phó Trưởng phòng tin kinh tế Việt Nam, Ban biên tập tin kinh tế, Thông tấn xã Việt Nam Điện thoại: 0913366174 Email: thaonguyenttxvn@gmail.com	Thành viên

PHỤ LỤC 2

Quy chế hoạt động của Tổ công tác liên Bộ để triển khai Đề án tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử về Hiệp định thương mại tự do Việt Nam (FTAP) giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2035

(Kèm theo Quyết định số **2773/QĐ-BCT** ngày **10** tháng **12** năm 2021)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định nhiệm vụ và cơ chế phối hợp giải quyết các công việc của Tổ công tác liên Bộ để triển khai Quyết định số 1718/QĐ-BCT ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Đề án tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử về Hiệp định thương mại tự do Việt Nam (FTAP) giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2035 (sau đây lần lượt gọi tắt là Tổ công tác và Đề án).

Các thành viên Tổ công tác (nêu tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số /QĐ-BCT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương) chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Tổ công tác làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Đối với các vấn đề cần sự nhất trí chung của tập thể, Tổ trưởng Tổ công tác sẽ lấy ý kiến theo biểu quyết đa số của tập thể để xem xét, quyết định.

2. Các thành viên Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Thành viên Tổ công tác giải quyết các công việc theo đúng phạm vi thẩm quyền và nhiệm vụ do Tổ trưởng Tổ công tác phân công; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành và Quy chế hoạt động này.

4. Thành viên Tổ công tác được quyền bảo lưu ý kiến trong trường hợp khác với ý kiến đa số của tập thể. Ý kiến này được thể hiện tại Biên bản họp.

Điều 3. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác hàng năm được ngân sách nhà nước cấp, đảm bảo cho các hoạt động quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

2. Nguồn kinh phí

Kinh phí triển khai các nhiệm vụ cụ thể của Đề án quy định tại Quyết định số 1718/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành ngày 06 tháng 7 năm 2021, được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các Bộ, ngành và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các quy định hiện hành.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ CƠ CHẾ PHỐI HỢP GIẢI QUYẾT** **CÔNG VIỆC CỦA TỔ CÔNG TÁC**

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Tổ công tác

1. Tổ công tác bao gồm 1 Tổ trưởng, 1 Tổ phó và các thành viên.
2. Đơn vị thường trực Tổ công tác được đặt tại Vụ chính sách thương mại đa biên, Bộ Công Thương.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ trưởng Tổ công tác
 - a) Chỉ đạo việc triển khai các công việc, nhiệm vụ để thực hiện Đề án; quyết định chương trình, kế hoạch làm việc của Tổ công tác; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện Đề án.
 - b) Phân công nhiệm vụ đối với các Tổ phó, các thành viên Tổ công tác; thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc các nhiệm vụ đã phân công.
 - c) Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận tại các cuộc họp của Tổ công tác, mời đại diện các tổ chức, cơ quan liên quan tham dự cuộc họp khi cần thiết.
2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ phó Tổ công tác
 - a) Chỉ đạo việc triển khai các công việc, nhiệm vụ để thực hiện Đề án liên quan đến lĩnh vực được phân công; tổng hợp tình hình và báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác về tiến độ, kết quả thực hiện.
 - b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Tổ trưởng Tổ công tác trong trường hợp Tổ trưởng Tổ công tác ủy quyền.
 - c) Tham mưu, hỗ trợ Tổ trưởng Tổ công tác xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc của Tổ công tác.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Tổ công tác

a) Đại diện cho cơ quan, đơn vị mình tham gia các hoạt động của Tổ công tác, triển khai các công việc, nhiệm vụ để thực hiện Đề án trên cơ sở phân công của Tổ trưởng Tổ công tác theo chuyên môn do cơ quan, đơn vị mình phụ trách; chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác và thủ trưởng cơ quan, đơn vị mình về việc thực hiện nhiệm vụ đó.

b) Đề xuất, xây dựng và phối hợp tổ chức, triển khai chương trình, kế hoạch làm việc của Tổ công tác nói chung và trong lĩnh vực do cơ quan, đơn vị mình phụ trách; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực phụ trách để thực hiện các công việc, nhiệm vụ được phân công.

c) Tham dự các cuộc họp của Tổ công tác. Trong trường hợp thành viên không tham dự được, thành viên báo cáo đơn vị cử đại diện phù hợp tham dự.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị thường trực Tổ công tác

a) Hỗ trợ Tổ trưởng Tổ công tác trong quá trình tiếp nhận, xử lý thông tin, tổng hợp báo cáo do các thành viên Tổ công tác cung cấp.

b) Thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch làm việc của Tổ công tác, tổ chức các cuộc họp của Tổ công tác, chịu trách nhiệm ghi biên bản các cuộc họp cũng như làm các báo cáo theo quy định và theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ công tác.

c) Thực hiện các công việc liên quan đến việc triển khai FTAP do Tổ trưởng Tổ công tác giao.

Chương III **TỔ CHỨC CÁC CUỘC HỌP CỦA TỔ CÔNG TÁC**

Điều 6. Tổ chức các cuộc họp của Tổ công tác

1. Các cuộc họp của Tổ công tác bao gồm:

- a) Họp định kỳ (2 tháng 1 lần) và bất thường;
- b) Họp chuyên đề;
- c) Các cuộc họp khác.

2. Việc triệu tập và tổ chức các cuộc họp được thực hiện theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ công tác hoặc Tổ phó được ủy quyền.

3. Dự kiến nội dung nghị sự, thời gian, địa điểm và thành phần tham dự họp sẽ do Tổ trưởng Tổ công tác xem xét quyết định đối với từng cuộc họp.

4. Tổ trưởng Tổ công tác chủ trì các cuộc họp. Khi Tổ trưởng Tổ công tác vắng mặt, tùy thuộc vào nội dung nghị sự của các cuộc họp, Tổ trưởng Tổ công tác có thể ủy quyền cho Tổ phó Tổ công tác chủ trì cuộc họp.

Chương IV **CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO**

Điều 7. Cung cấp thông tin

1. Các thành viên Tổ công tác có trách nhiệm cung cấp thông tin phục vụ cho việc đăng tải lên trên FTAP và công tác truyền thông cho FTAP một cách kịp thời theo nhiệm vụ được phân công trên cơ sở lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình phụ trách, khả năng đáp ứng số liệu sẵn có và phù hợp với yêu cầu nội dung của Đề án và khi cần theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ công tác.

2. Các thành viên Tổ công tác chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin do mình cung cấp, bảo đảm đúng thủ tục, quy trình cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị mình yêu cầu.

Điều 8. Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin

1. Căn cứ theo yêu cầu được quy định tại Điều 7, các thành viên Tổ công tác cung cấp thông tin cho đơn vị thường trực của Tổ công tác. Hình thức cung cấp thông tin có thể qua đường công văn hoặc qua đường thư điện tử.

2. Đơn vị thường trực của Tổ công tác tiếp nhận và xử lý thông tin nhận được, báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác quyết định.

3. Tổ trưởng Tổ công tác sẽ sử dụng và chịu trách nhiệm về việc sử dụng thông tin đó.

Điều 9. Bảo mật thông tin

Tất cả các thông tin ở chế độ mật được sử dụng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đều phải được bảo mật theo quy định của pháp luật về bảo mật thông tin.

Điều 10. Chế độ báo cáo

Các thành viên Tổ công tác chịu trách nhiệm báo cáo nhiệm vụ theo phân công cho Tổ trưởng Tổ công tác theo tuần, tháng, năm hoặc theo yêu cầu đột xuất của Tổ trưởng Tổ công tác.

Điều 11. Phát ngôn viên của Tổ công tác

Nhiệm vụ phát ngôn cho Tổ công tác do Tổ trưởng Tổ công tác hoặc một thành viên Tổ công tác thực hiện theo sự ủy nhiệm của Tổ trưởng Tổ công tác. Người phát ngôn có trách nhiệm cung cấp thông tin chính thức về tình hình và kết quả hoạt động của Tổ công tác cho báo chí bằng các hình thức: phát ngôn, họp báo, ra thông cáo báo chí, trả lời phỏng vấn báo chí. Nội dung phát ngôn phải được Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, duyệt trước khi công bố.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Khen thưởng, kỷ luật

Hàng năm, căn cứ kết quả triển khai các công việc, nhiệm vụ thực hiện Đề án, Tổ công tác xem xét, đề xuất khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức, triển khai thực hiện các công việc, nhiệm vụ thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng; đồng thời kiến nghị hình thức xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế hoạt động hoặc các quy định, chủ trương, chính sách có liên quan đến việc thực hiện Đề án.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Tổ công tác căn cứ Quy chế này triển khai thực hiện theo đúng quy định.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề xuất sửa đổi bổ sung các thành viên Tổ công tác, các tổ chức, cơ quan có liên quan gửi văn bản về Tổ công tác để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương xem xét, quyết định./.

